

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 60/2020/HS - ST

Ngày: 27/11/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Vũ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Tâm

2. Ông Đỗ Công Minh

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Lê Ngọc Duy Linh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:* Ông Mai Hùng Nhân - Kiểm sát viên

Ngày 27 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 63/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh T (tên gọi khác Q), sinh năm xxxx; tại huyện G, tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú: Ấp B1, xã T, huyện G, Tiền Giang; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá (học vấn): 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S, sinh năm: xxxx và bà Đỗ Thị S, sinh năm: xxxx (chết); vợ con: chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 09 tháng 8 năm 2003, bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn là 24 (Hai bốn) tháng về hành vi Trộm cắp tài sản và Gây rối trật tự công cộng. Bị cáo đã chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 02/9/2020, có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Nguyễn Văn S, sinh ngày xx/xx/xxxx (Xin vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang

Người đại diện theo pháp luật của anh Nguyễn Văn S: Chị Đặng Thị L, sinh năm xxxx (xin vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp H, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang.

*** Người làm chứng:**

1/. Anh Phan Văn G, sinh năm xxxx (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B1, xã T, huyện G, Tiền Giang.

2/. Anh Nguyễn Quang L, sinh năm xxxx (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B1, xã T, huyện G, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 11/6/2020, sau khi uống rượu tại nhà bạn ở xã T bị cáo Nguyễn Minh T đi bộ về nhà. Khi đi ngang qua nhà anh Nguyễn Văn X, sinh năm xxxx, ngụ Ấp H, xã T, huyện G, tỉnh Tiền Giang thì bị cáo ngồi nghỉ mệt. Lúc này, anh Phan Văn G chạy xe ngang qua nên bị cáo nhờ Anh G chở bị cáo về. Anh G dừng xe lại và đi vệ sinh, còn bị cáo T đi vào nhà anh X xin nước uống.

Khi vào nhà, bị cáo thấy anh Nguyễn Văn S (con anh X) đang nằm ngủ ở võng và trên ngực có để 01 (một) chiếc điện thoại di động cảm ứng hiệu Realme 6i 128GB màu trắng sữa nên bị cáo đi lại lấy trộm chiếc điện thoại. Bị cáo đi ra ngoài đường và kêu anh G chở về nhà. Sau khi về nhà, bị cáo rủ anh Nguyễn Quang L đi thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang uống cà phê. Anh L chở bị cáo đến quán cà phê, anh L ngồi uống cà phê còn bị cáo tìm kiếm chỗ bán điện thoại nhưng chưa bán được thì anh G điện thoại hỏi bị cáo có lấy trộm điện thoại của anh S và kêu bị cáo đem trả. Sau đó, anh L chở bị cáo T về và Công an xã T mời bị cáo làm việc.

Bị cáo Nguyễn Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của anh Nguyễn Văn S, giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.742.500 đồng (Ba triệu bảy trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm đồng).

Vật chứng thu giữ gồm: 01 (một) điện thoại cảm ứng hiệu Realme 6i 128GB màu trắng sữa số IMEI: 868595040106932

Kết luận định giá số 44/KL-HĐĐG ngày 13/7/2020 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Gò Công Đông kết luận giá trị còn lại của một điện thoại cảm ứng hiệu Realme 6i 128GB màu trắng sữa số IMEI: 868595040106932, có giá trị là 3.742.500 đồng (Ba triệu bảy trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm đồng).

Tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá tài sản nêu trên.

Bản cáo trạng số 62/CT-VKS-GCĐ ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông truy tố bị cáo Nguyễn Minh T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Vị đại diện Viện kiểm sát huyện Gò Công Đông thực hiện quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm luận tội, đã đưa ra những chứng cứ, lý lẽ kết tội đối với bị cáo. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, căn cứ nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về tội danh: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt: Bị cáo Nguyễn Minh T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự:

Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận: Bị hại Nguyễn Văn S sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh T bồi thường gì thêm.

- Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Đông đã trao trả cho anh Nguyễn Văn S là: 01 (một) điện thoại cảm ứng hiệu Realme 6i 128GB màu trắng sữa số IMEI: 868595040106932 nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khác về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo không tranh luận và nói lời sau cùng: Bị cáo rất ăn năn về việc làm của mình, bị cáo xin lỗi bị hại, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm trở về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét các quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, truy tố và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền và trình tự, thủ tục theo qui định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, bị hại (người đại diện theo pháp luật) không có ý kiến hay khiếu nại về quyết định, hành vi của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo thừa nhận, vào ngày 11 tháng 6 năm 2020, bị cáo đã có hành vi lén lút trộm cắp một chiếc điện thoại cảm ứng hiệu Realme 6i 128GB màu trắng sữa của anh Nguyễn Văn S, trị giá tài sản bị cáo chiếm đoạt là 3.742.500 đồng (Ba triệu bảy trăm bốn mươi hai ngàn năm trăm đồng).

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản định giá tài sản, lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ

sở kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Minh T đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 như kết luận của Viện kiểm sát.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của vụ án thì thấy: Bị cáo Nguyễn Minh T có đầy đủ năng lực hành vi, ý thức được rằng hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ tư lợi, lười lao động nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng đến trật tự công cộng, làm mất an toàn xã hội gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục bị cáo nói riêng và đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có 01 tiền sự về hành vi Trộm cắp tài sản và Gây rối trật tự công cộng nên ngày 09 tháng 8 năm 2003, bị cáo bị Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang áp dụng biện pháp đưa vào trường giáo dưỡng với thời hạn là 24. Bị cáo đã chấp hành xong nhưng cho thấy bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ:

Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo xuất thân từ thành phần lao động, trình độ nhận thức pháp luật còn hạn chế nên cần áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Công Đông đã trao trả cho anh Nguyễn Văn S một điện thoại cảm ứng hiệu Realme 6i 128GB màu trắng sữa số IMEI: 868595040106932 vào ngày 24/7/2020.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Ghi nhận bị hại Nguyễn Văn S sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh T bồi thường gì thêm.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại (người đại diện theo pháp luật) được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Qua ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát huyện Gò Công Đông phù hợp quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh T (tên gọi khác Q) phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

* Áp dụng: Điểm khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh T (Q): 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giam ngày 02/9/2020.

* **Về xử lý vật chứng:** Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Gò Công Đông đã trao trả cho anh Nguyễn Văn S một điện thoại cảm ứng hiệu Realme 6i 128GB màu trắng sữa số IMEI: 868595040106932 vào ngày 24/7/2020.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Ghi nhận bị hại Nguyễn Văn S sau khi nhận lại tài sản không yêu cầu bị cáo Nguyễn Minh T bồi thường gì thêm.

* **Về án phí:** Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Nguyễn Minh T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với bị hại (người đại diện theo pháp luật) vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- VKSND huyện GCD;
- Công an huyện GCD;
- Chi cục THADS huyện GCD;
- THA.HS;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, AV.

Trần Quang Vũ

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Quang Vũ

Nơi nhận:

- VKSND huyện GCD;
- Công an huyện GCD;
- Chi cục THADS huyện GCD;
- THA.HS;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS, AV.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Quang Vũ

